CHƯƠNG IV. PHÁP LUẬT VỀ PHÁ SẢN

Văn bản pháp luật:

1. Luật doanh nghiệp 2014
2. Luật phá sản 2014

KHÁI QUÁT VỀ PHÁ SẢN

1. Khái niệm và đặc trưng

2. Vai trò của pháp luật phá sản

3. Phân biệt phá sản với giải thể

Khái niệm

Phá sản: Tình trạng của doanh nghiệp, hợp tác xã mất khả năng thanh toán và bị TAND ra quyết định tuyên bố phá sản.

Mất khả năng thanh toán: Không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày đến hạn thanh toán.

(K1, 2 Đ4 Luật PS 2014)

Đặc trưng của phá sản

Thủ tục phục hồi DN đặc biệt

- Là thủ tục tư pháp do TA quyết định.
- Là một giai đoạn trong quá trình giải quyết yêu cầu tuyên bố phá sản DN.
- Được thực hiện dưới sự giám sát chặt chẽ của TA và các chủ nợ.

Thủ tục thanh lý nợ đặc biệt

- Mang tính tập thể.
- Tiến hành thông qua TA.
- Được tiến hành trên cơ sở số tài sản còn lại của DN (trừ chủ DNTN và TVHD)
- Phải tuân theo trình tự và nguyên tắc luật định

Vai trò của pháp luật phá sản

- Là công cụ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người đầu tư
- Góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động
- Là công cụ tổ chức lại DN, HTX thua lỗ và góp phần cơ cấu lại nền KT
- Góp phần thiết lập trật tự, kỷ cương xã hội

Phân biệt phá sản và giải thể

	Phá sản	Giải thể
Lý do	Mất khả năng thanh toán đến hạn khi chủ nợ có yêu cầu	Không đồng nhất với các loại hình DN và rộng hơn lý do PS
Bản chất của thủ tục	Là thủ tục tư pháp	Là thủ tục hành chính
Hậu quả pháp lý	Ko phải bao giờ cũng dẫn đến DN, HTX c/dứt h/động và bị xóa tên trong sổ ĐKKD	Chấm dứt hoạt động và xóa tên của DN, HTX trong sổ ĐKKD
Thái độ của NN	NN có thể hạn chế quyền tự do kinh doanh đối với CSH hay người quản lý điều hành	Quyền tự do kinh doanh của CSH, người quản lý điều hành không bị hạn chế

Trình tự, thủ tục giải quyết yêu cầu phá sản

1. Nộp đơn yêu cầu và mở thủ tục phá sản

2. Hội nghị chủ nợ

3. Phục hồi hoạt động kinh doanh

4. Tuyên bố DN, HTX bị phá sản

5. Thi hành quyết định tuyên bố PS DN, HTX

Nộp đơn yêu cầu và mở thủ tục PS

Chủ thể có quyền nộp đơn (Đ5 LPS)

- Chủ nợ ko bảo đảm, chủ nợ bảo đảm một phần
- Người lao động, tổ chức công đoàn
- Cổ đông công ty cổ phần (>=20% ~ 6 tháng hoặc Điều lệ công ty)
- Thành viên HTX, hoặc người đại diện theo PL của HTX, t/viên của liên hiệp HTX
- Người đại diện theo pháp luật của DN, HTX
- Chủ DNTN, Chủ tịch HĐQT CTCP, Chủ tịch HĐTV của công ty TNHH2TV trở lên, chủ sở hữu công ty TNHH1TV, thành viên hợp danh của CTHD.

Nộp đơn yêu cầu và mở thủ tục PS

Thẩm quyền giải quyết (Đ8 LPS)

1. TAND cấp tỉnh:

- Yếu tố đặc biệt (nước ngoài; chi nhánh, VPĐD, tài sản là bất động sản ở nhiều quận huyện)
- Tòa cấp tỉnh lấy lên giải quyết

2. TAND cấp huyện:

- Trụ sở chính tại đó và
- không thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh

Thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục PS

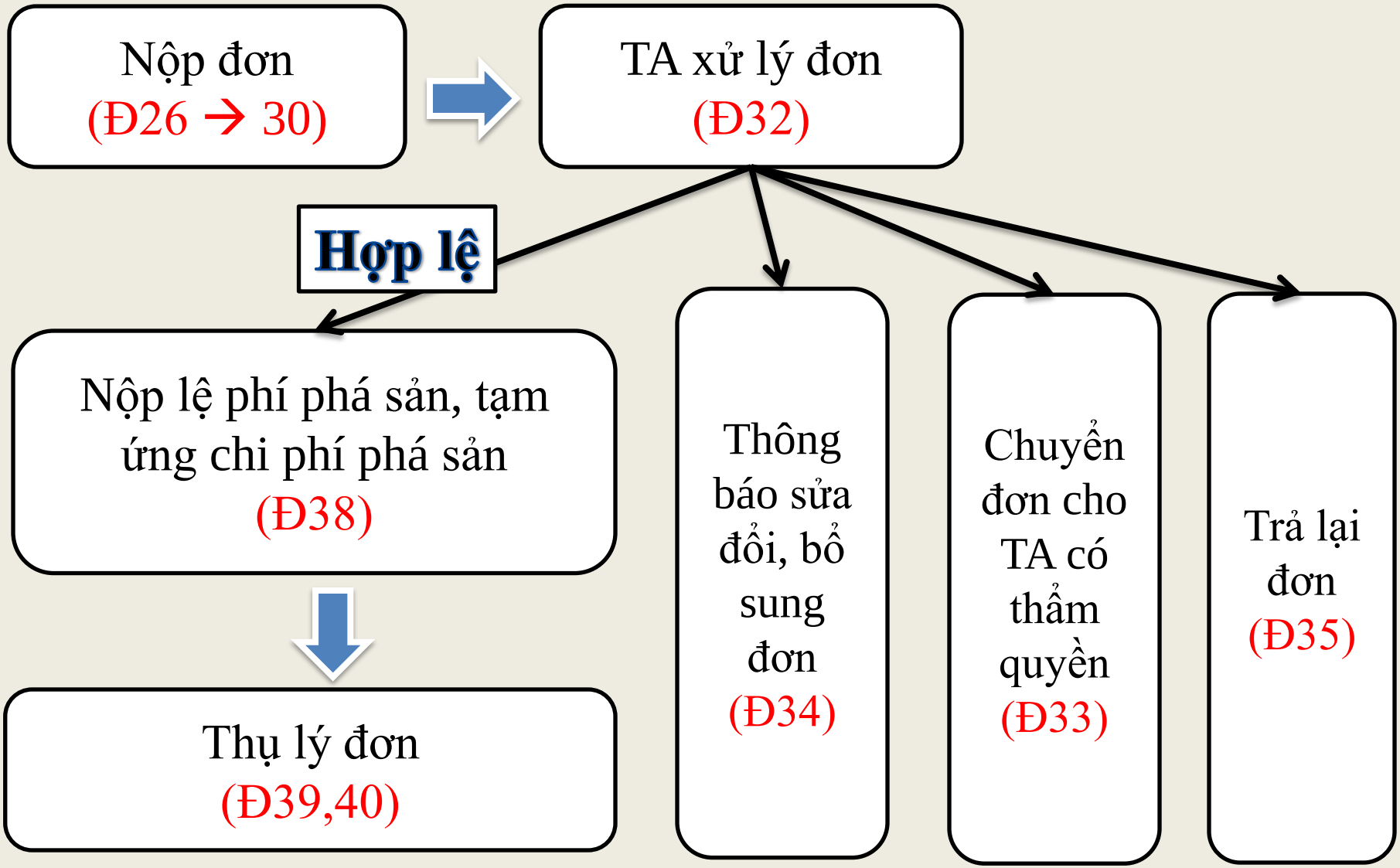

Mở thủ tục phá sản (Đ42)

Thụ lý đơn

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày thụ lý

DN, HTX mất khả năng thanh toán

Mở thủ tục PS

DN, HTX vẫn còn có khả năng thanh toán

Không mở thủ tục PS

Các công việc phải làm sau khi có quyết định mở thủ tục phá sản

1. Chỉ định Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản (Đ45)
2. Kiểm kê tài sản (Đ65)
3. Gửi giấy đòi nợ (Đ66)
4. Lập danh sách chủ nợ (Đ67)
5. Lập danh sách người mắc nợ (Đ68)

Các công việc phải làm sau khi có quyết định mở thủ tục phá sản

Các quy định nhằm bảo toàn tài sản của DN, HTX:

- Tạm đình chỉ giải quyết yêu cầu DN, HTX mất khả năng thanh toán thực hiện nghĩa vụ về tài sản (Đ41)
- H/động của DN, HTX bị cấm sau khi có QĐ mở TTPS (Đ48)
- Giám sát h/động của DN, HTX sau khi có QĐ mở TTPS (Đ49)
- Giao dịch bị coi là vô hiệu (Đ59, 60)
- Tạm đình chỉ, đình chỉ thực hiện HĐ đang có hiệu lực (61)
- Đăng ký GD bảo đảm của DN, HTX mất k/năng thanh toán (Đ69)
- Áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời (Đ70)
- Tạm đình chỉ, đình chỉ thi hành án DS hoặc g/quyết vụ án (Đ71, 72)

Hội nghị chủ nợ

Hội nghị chủ nợ
(Đ75 → 86)

Thủ tục phục hồi

Tuyên bố DN phá sản

Đình chỉ giải quyết PS

Hội nghị chủ nợ

- Triệu tập Hội nghị chủ nợ (Đ75)
- Thành phần tham gia (Đ77,78)
- Điều kiện hợp lệ của Hội nghị chủ nợ (Đ79)
- Nội dung và trình tự Hội nghị chủ nợ (K1Đ81)
- Thông qua Nghị quyết (K2 Đ81)

Thủ tục phục hồi hoạt động KD

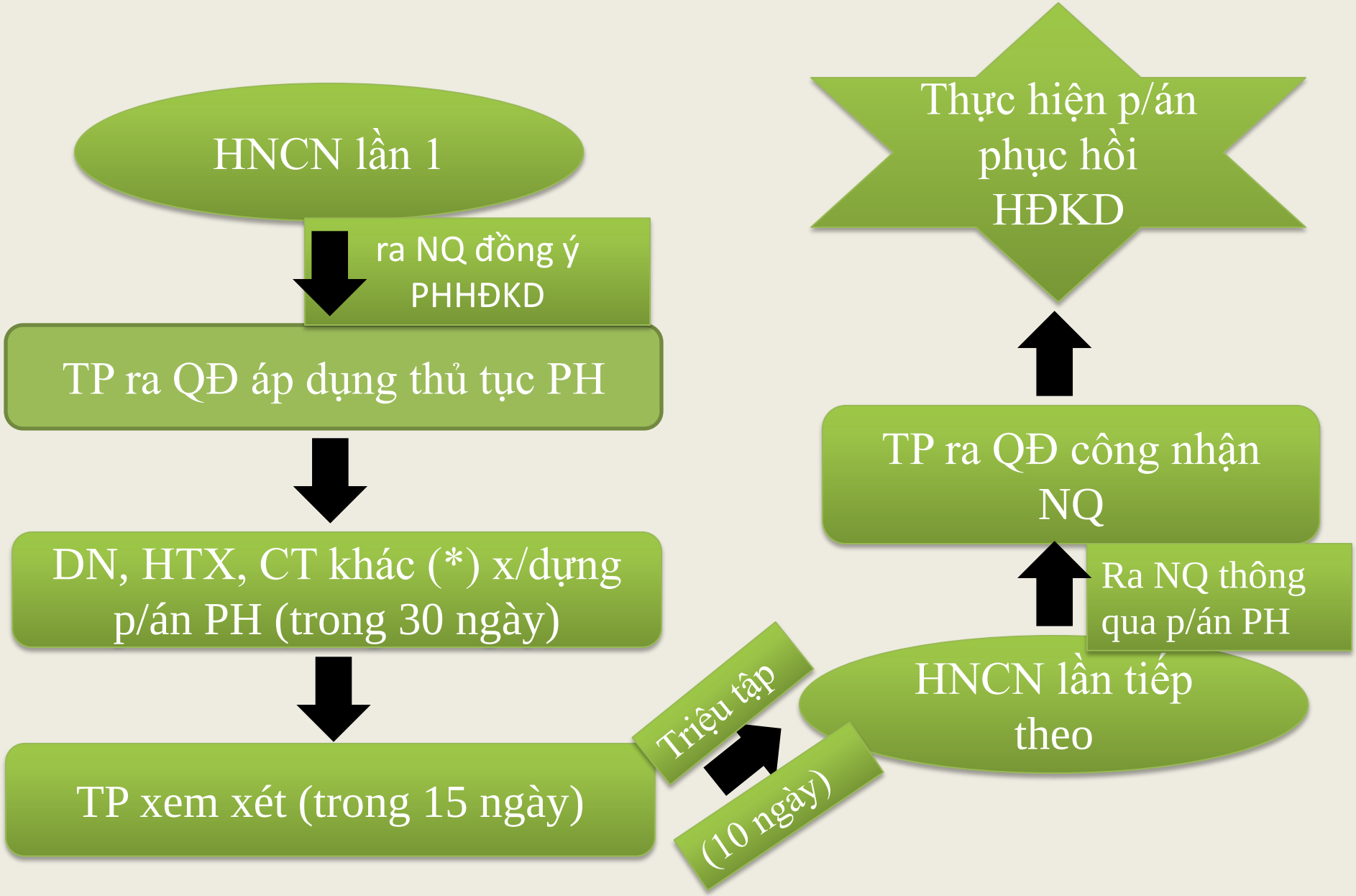

Thủ tục phục hồi hoạt động KD

Thực hiện phương án phục hồi:

- Giám sát thực hiện phương án PHHĐKD (Đ93)
- Thời hạn thực hiện phương án PHHĐKD (Đ89)
- Sửa đổi, bổ sung phương án PHHĐKD (Đ94)
- Đình chỉ thủ tục PHHĐKD (Đ95)

Tuyên bố phá sản

- Quyết định tuyên bố phá sản theo thủ tục rút gọn (Đ105)
- Quyết định tuyên bố phá sản khi HNCN không thành (Đ106)
- Quyết định tuyên bố phá sản sau khi có Nghị quyết của HNCN (Đ107)

Hậu quả pháp lý của PS

- DN bị xóa tên trong Sổ đăng ký (K2Đ109)
- Không miễn trừ trách nhiệm TS đối với chủ sở hữu DNTN và thành viên hợp danh (Đ110)
- Hạn chế quyền thành lập và quản lý DN (Đ130)

Thi hành quyết định tuyên bố phá sản

- Thủ tục thi hành quyết định tuyên bố phá sản (Đ120)
- Yêu cầu Quản tài viên, DN quản lý, thanh lý tài sản tổ chức (Đ121)
- Định giá tài sản (Đ122)
- Bán tài sản (Đ24)
- Thu hồi tài sản trong trường hợp có vi phạm (Đ125)

Phân chia tài sản

Công việc trước khi phân chia tài sản:

- Xác định tiền lãi đối với khoản nợ (Đ52)
- Xử lý các khoản nợ có bảo đảm (Đ53)

Thứ tự phân chia tài sản (Đ54)

- Phí phá sản
- Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội
- Các khoản nợ phát sinh sau khi mở TTPS nhằm mục đích PHHĐKD
- Nghĩa vụ tài chính đối với NN, nợ không có bảo đảm